

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09 /2018/ HNGĐ- PT.

Ngày: 15/1/ 2018

V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Thẩm phán : Ông Nguyễn Vũ Đông

Bà Nguyễn thị Thanh Huyền

-Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Hồng Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - KSV

Ngày 15 tháng 1 năm 2018 , tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm, công khai vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 172/2017/TLPT - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp: ly hôn .

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 36/2017/ HNGĐ – ST, ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy bị kháng cáo .

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2018/QĐPT – HNGĐ ngày 3 tháng 1 năm 2018 giữa các đương sự :

Nguyên đơn : Anh Lê Hà Phương sinh năm 1979

Trú tại : P 07 -05 G5 Chung cư Five Star – số 2 Kim Giang – Hoàng Mai – Hà Nội

Bị đơn : Chị Nguyễn thị thu Hiền sinh năm 1981

Trú tại : P 310 D5 ngõ 215 phố Tô Hiệu – phường Dịch Vọng – Cầu giấy – Hà Nội

Anh Phương , chị Hiền có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và lời khai anh Lê Hà Phương trình bày:

Về tình cảm: Anh Phương và chị Hiền kết hôn tự nguyện, hợp pháp và đăng ký kết hôn ngày 21/9/2004 tại UBND xã Minh Thành, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh. Đến khoảng năm 2011 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do chị Hiền

ghen tuông, không có trách nhiệm với gia đình, không chia sẻ về mặt tài chính và chăm sóc con cái. Khi xảy ra mâu thuẫn, anh Phương đã nhiều lần có ý kiến đề nghị chị Hiền sửa đổi, nhưng không có kết quả. Tháng 7/2016 anh Phương không chung sống cùng chị Hiền nữa và về ở nhờ nhà chị Hoàng Thúy Mai tại số 2 Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Từ đó đến nay, chị Hiền và anh Phương không có biện pháp nào hàn gắn quan hệ vợ chồng. Nay, anh Phương xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn.

Về con chung: Anh Phương và chị Hiền có 02 con chung là cháu Lê Tuệ Dung, sinh ngày 05/02/2006 và cháu Lê Phương Diệp, sinh ngày 11/9/2011. Khi ly hôn anh Phương xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu chị Hiền đóng góp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Anh Phương và chị Hiền tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Thu Hiền trình bày:

Về tình cảm: Chị Hiền và anh Phương kết hôn tự nguyện, hợp pháp và đăng ký kết hôn ngày 21/9/2004 tại UBND xã Minh Thành, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh. Tháng 7/2017 anh Phương rời khỏi nhà, không chung sống cùng chị Hiền và các con tại địa chỉ phòng 310 D5 ngõ 215 phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Nay, chị Hiền xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Tuệ Dung, sinh ngày 05/02/2006 và cháu Lê Phương Diệp, sinh ngày 11/9/2011. Nếu phải ly hôn chị Hiền muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, yêu cầu anh Phương cấp dưỡng nuôi con 5 triệu đồng/ 1 cháu/1 tháng.

Về tài sản chung và nợ: Chị Hiền và anh Phương tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 36/2017/ HNGĐ – ST, ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy đã quyết định như sau :

1/ Xử: Bác yêu cầu của anh Lê Hà Phương xin ly hôn chị Nguyễn Thị Thu Hiền
Sau khi xét xử sơ thẩm anh Phương kháng cáo toàn bộ bản án .

Tại phiên tòa phúc thẩm :

Anh Phương trình bày : Anh Phương xin ly hôn vì hết tình cảm với chị Hiền, đã có tình cảm và chung sống với người khác, do vậy cương quyết xin ly hôn.

- Về con chung : Nếu phải ly hôn anh Phương xin nuôi cả 2 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con ,

- Về tài sản , nhà ở , công nợ : Anh Phương không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Hiền trình bày :

- Chị Hiền cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn , anh chị vẫn quan tâm chăm sóc các con và gia đình, hai bên gia đình và chị Hiền tha thiết mong muốn anh Phương suy nghĩ bình tĩnh lại để cùng với chị Hiền nuôi dạy con cái chăm lo hạnh phúc gia đình.

- Về con chung : Chị Hiền mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, yêu cầu anh Phương cấp dưỡng nuôi con 5 triệu đồng/ 1 cháu/1 tháng.

- Về tài sản , nhà ở , công nợ : Chị Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quan điểm

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Thành phố tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Anh Phương và chị Hiền kết hôn hợp pháp , lời khai của các đương sự , người làm chứng , chính quyền địa phương cung cấp thông tin trong cuộc sống vợ chồng có những mâu thuẫn nhỏ nhất , lý do xin ly hôn của anh Phương không chính đáng , chị Hiền và hai bên gia đình tha thiết xin đoàn tụ , do vậy Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phương là có căn cứ , vì vậy căn cứ khoản 1 điều 308 BLTTDS đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Phương giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về quan hệ hôn nhân : Anh Lê Hà Phương và chị Nguyễn Thị Thu Hiền kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/9/2004 tại UBND xã Minh Thành, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh. Tại Biên bản xác minh ngày 22/10/2017 tổ dân phố số 2 – phường Dịch Vọng – nơi anh chị chung sống cung cấp thông tin : “ *Anh Phương và chị Hiền về P310 D5 Dịch Vọng – Cầu Giấy sinh sống và cư trú từ năm 2012 đến nay . Quá*

trình sinh sống tại địa phương chị Hiền , anh Phương sống khép kín , không xảy ra điều tiếng gì ở địa phương, vợ chồng không xảy ra xô sát gì ...Đề nghị Tòa án hòa giải để anh Phương , chị Hiền về sinh sống và cùng nuôi dạy các con.” Tại cấp sơ thẩm ông Lê thế Phong , bà Phạm thị Thương và bố mẹ anh Phương hai lần có đơn với nội dung (BL 92,57) : “ Trong suốt thời gian chung sống hai con chúng tôi sống thương yêu nhau , hòa thuận , quan tâm , chăm sóc giúp đỡ nhau , cùng nhau chia sẻ công việc gia đình và cũng như trách nhiệm đối với bố mẹ vợ , bố mẹ chồng. Hai con chúng tôi không có mâu thuẫn gì lớn về tình cảm cũng như bất đồng , xung đột về kinh tế cũng như trách nhiệm kinh tế trong gia đình . Chúng tôi đề nghị Tòa án không chấp thuận yêu cầu ly hôn mà tạo điều kiện để hai con chúng tôi hàn gắn những xích mích nhỏ để tiếp tục cuộc sống vợ chồng , chăm sóc thương yêu nhau , chăm lo nuôi dạy các cháu. ” Căn cứ vào lời khai của anh Phương , chị Hiền và lời khai của hai bên gia đình, thông tin do chính quyền địa phương cung cấp và các tài liệu khác có trong hồ sơ , thấy rằng sau khi kết hôn cuộc sống anh chị hạnh phúc , vợ chồng có những bất đồng nhỏ nhất chủ yếu là trong sinh hoạt hàng ngày. Chị Hiền là giáo viên , anh Phương đang nghiên cứu sinh công việc nhiều nên khi về nhà có những bức bối do vậy phần nào ảnh hưởng đến tâm sinh lý của hai bên. Thấy rằng anh chị đều có trách nhiệm với con và gia đình hai bên , mâu thuẫn anh chị không đến mức trầm trọng, anh chị cần có thêm thời gian để hiểu nhau, cảm thông và chia sẻ với nhau hơn , xét nguyện vọng xin đoàn tụ của chị Hiền thực sự xuất phát từ tâm lý của người vợ , từ tình cảm vợ chồng và được sự đồng tình ủng hộ của hai bên gia đình, chính quyền địa phương , nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu xin đoàn tụ của chị Hiền là có căn cứ để chấp nhận. Tại cấp sơ thẩm và tại cấp phúc thẩm anh Phương xin ly hôn nhưng không đưa ra được những chứng cứ xác đáng chứng minh mâu thuẫn vợ chồng đến mức trầm trọng , cuộc sống chung không thể kéo dài , và tại phiên tòa hôm nay anh Phương đưa ra lý do xin ly hôn không chính đáng , không phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân gia đình, do vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Phương giữ nguyên bản án sơ thẩm .

- Về con chung, tài sản chung : do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phương nên không giải quyết .

- Về án phí : Anh Phương phải chịu án phí sơ thẩm , phúc thẩm .

- Vị Thẩm phán dự khuyết Nguyễn Vũ Đông tiến hành tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát có quan điểm phù hợp với pháp luật , nên chấp nhận.

Từ những nhận định trên!

Căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 4 điều 147, khoản 1 điều 148, khoản 1 điều 308, điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 điều 26 , khoản 5 điều 27 , khoản 1 điều 29 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí , lệ phí Tòa án

QUYẾT ĐỊNH

Xử :

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Lê Hà Phương .

- Giữ nguyên Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 36/2017/ HNGĐ – ST, ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy và quyết định như sau :

1/ Xử: Bác yêu cầu của anh Lê Hà Phương xin ly hôn chị Nguyễn Thị Thu Hiền

2/ Về án phí: Anh Lê Hà Phương phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0735 ngày 03/4/2017 , 5449 ngày 15/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày 15/1/2018.

Nơi nhận:

- TAND Quận Cầu Giấy.
- VKSND TP Hà nội .
- Đương sự.
- Lưu.Nơi ĐKKH

TM. Hội đồng xét xử phúc thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

